

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ D
TỈNH HÀ NAM**

*Bản án số: 116/2023/HSST
Ngày 15 - 12 - 2023*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ D - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tuấn; bà Vũ Thị Huyền Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2023/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Lê Tuấn A, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S và bà Nhâm Thị R; vợ: Thiều Thị T; con: 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017); tạm giữ, tạm giam: Không; tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm khỏi nơi cư trú; có mặt.

* Bị hại: Bà Đỗ Thị W, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Người đại diện hợp pháp: Chị Trần Thị Như Như Đ2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH M2; địa chỉ: xã P2, huyện X, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị Kim O, sinh năm 1975 - Phó phòng KH - HC. Vắng mặt.

* Người chứng kiến: Anh Đỗ Văn L2 sinh năm 1997, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tuấn A có giấy phép lái xe ô tô hạng D do Sở Giao thông vận tải Hà Nam cấp có giá trị đến ngày 13/9/2025.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/12/2022, Lê Tuấn A điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA BKS 29B - 500.24 đi trên đường TH thuộc tổ dân phố H, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam ra QL38 để vào KCN Đ 1, phường Đ, thị xã D. Khi xe ô tô đi đến ngã tư giao nhau giữa đường YL và đường TH thì Tuấn A điều khiển xe ô tô 29B - 500.24 với tốc độ khoảng 40 km/h (theo lời khai của Tuấn A), trên làn đường bên phải theo hướng đường TH ra QL38. Cùng lúc này bà Đỗ Thị W điều khiển xe máy điện BKS 90MĐ1 - 230.00 trên đường YL đi hướng chợ Đ - UBND phường Đ (từ bên trái đến theo chiều đi của Tuấn A). Khi xe ô tô 29B - 500.24 đi đến gần giữa ngã tư giao nhau thì Tuấn A phát hiện xe máy điện BKS 90MĐ1 - 23000 của bà W điều khiển cách phía bên trái đầu xe ô tô BKS 29B - 500.24 khoảng 05m. Tuấn A đạp phanh nhưng do khoảng cách gần nên để phần đầu bên phải xe ô tô BKS 29B - 500.24 đâm vào bên phải xe máy điện BKS 90MĐ1 - 230.00 và đẩy trượt bà W cùng xe máy điện về hướng QL38 khoảng 06m thì dừng lại. Hậu quả: Bà W bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện Việt Đức và bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, đến ngày 29/01/2023 thì ra viện. Hai phương tiện hư hỏng.

Kiểm tra tại thời điểm tham gia giao thông Lê Tuấn A không có nồng độ cồn.

Cơ quan CSĐT Công an thị xã D đã tạm giữ: 01 xe ô tô BKS 29B - 500.24; 01 đăng ký xe ô tô BKS 29B - 500.24; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 29B-500.24 có hiệu lực đến hết ngày 15/12/2022; 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Lê Tuấn A do Sở giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp; 01 xe máy điện BKS 90MĐ1-230.00; 01 đăng ký xe máy điện BKS 90MĐ1 - 230.024. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô 29B - 500.24 kèm theo toàn bộ giấy tờ xe cho bị cáo Tuấn A và trả lại xe máy điện BKS 90MĐ1 - 230.00 cho đại diện của bà W là chị Trần Thị Như Đức.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên mặt đường YL nơi giao nhau với đường TH thuộc tổ dân phố H, phường Đ, thị xã D. Đường YL là đường hai chiều rộng 26,00m, mặt đường trải nhựa tương đối bằng phẳng. Ngã tư nơi giao nhau giữa đường YL với đường TH có tổng chiều dài mặt đường là 13,4m, tại nơi xảy ra tai nạn không có hệ thống biển báo giao thông đường bộ. Tiếp giáp với hai mép đường YL là khu dân cư. Mốc của hiện trường là mép ngoài cùng bên trái tường bên trái nhà hàng Phở Nướng. Tất cả các dấu vết được đo vuông góc và đo vào mép đường thẳng AB (Đường thẳng AB có chiều dài 26m, là điểm giao cắt giữa đường YL với đường TH, đường thẳng AB kẻ dọc và gần về phía UBND phường Đ và được đánh số thứ tự lần lượt từ (1) đến (6). Cụ thể như sau:

Dấu vết (1) là vết trượt sạt bề mặt màu đen có KT(6,70x0,15)m có hướng tổ dân phố Đ - QL38. Điểm đầu vết cách mép đường AB là 2,30m, điểm cuối vết là khu

vực mặt lẩn bánh trước bên phải xe ô tô 29B-500.24. Dấu vết (2) là mảng vết cày đứt quãng KT(6,80 x 0,40)m có hướng TDP Đ - QL38, điểm đầu vết cách đường thẳng AB là 2,83m, điểm cuối vết là khu vực để chân sau ốc bắt giữ ống giảm xóc phía sau bên trái xe máy điện 90MĐ1-230.00. Dấu vết (3) là vết trượt bề mặt màu đen có KT(2,70 x 0,15)m hướng TDP Đ - QL38, điểm đầu vết (3) cách đường thẳng AB là 3,62m, điểm cuối vết (3) kết thúc tại mặt lẩn bánh sau bên trái xe ô tô 29B - 500.24. Dấu vết (4) là xe ô tô 29B - 500.24 đỗ tại nơi giao nhau đường YL với đường TH, đầu xe hơi chệch về hướng QL38, đuôi xe quay về hướng TDP Đ, đo từ mặt ngoài má lốp tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô vào đường thẳng AB là 1m68. Dấu vết (5) là đám mảnh nhựa vỡ, rau, củ, quả rơi vãi KT(8,30 x 4,40)m, đo từ tâm dấu vết (5) vào đường thẳng AB là 02m20. Dấu vết (6) là xe máy điện 90MĐ1-230.00 nằm đổ nghiêng bên trái trên mặt đường, tâm trục bánh trước cách mép đường AB là 1,20m.

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô BKS 29B - 500.24: Mặt ngoài cần gạt nước bên phải kính chắn gió phía trước có vết chà sạt, đẩy ép từ trước về sau KT(12x2)cm, điểm thấp nhất cách đất 1,30m. Tấm kim loại bảo vệ phía trước đầu xe bị đẩy ép, bẹp lõm từ ngoài vào trong trên diện KT(0,7x0,3)m hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách đất 96cm. Ốp nhựa phía trước đầu xe có gắn logo xe bị bung bật khỏi vị trí ban đầu. Mặt ngoài ba đờ sóc phía trước đầu xe có vết chà sạt nhựa trên diện KT(53x33)cm có hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách đất 40cm. Biển số phía trước đầu xe bị cong vênh, bề mặt biển số có vết chà sạt trên diện KT(10x10)cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cách đất 53cm.

Xe máy điện BKS 90MĐ1 - 230.00: Càng xe bên trái bị đẩy cong vênh từ trước về sau với vị trí ban đầu 15cm. Đầu tay nắm càng xe bên trái có vết chà sạt cao su ốp kim loại trên diện KT(2,5x3)cm. Mặt ngoài giỏ xe bên trái có vết chà sạt kim loại. Đầu ba đờ sóc bên trái của bánh trước có vết chà sạt kim loại trên diện KT(2,5x2,5)cm. Ốp nhựa bao quanh bộ phận để chân phía trước bên phải bị chà sạt, tách vỡ trên diện KT(40x20)cm. Mặt ngoài má lốp bánh trước bên phải có vết chà sạt bề mặt bám dính chất màu trắng nghi sơn trên diện KT(57x6)cm. Ốp nhựa bao quanh bộ phận để chân phía trước bên trái có vết chà sạt, nứt trên diện KT (45x15)cm. Đầu bàn để chân sau bên trái có vết chà sạt kim loại trên diện KT(3x1)cm, có hướng từ sau về trước.

* Kết quả giám định tổn thương cơ thể của bà Đỗ Thị W:

- Tại bản kết luận giám định giám định tổn thương trên cơ thể người số 97/KLTTCT-TTPY ngày 06/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Đỗ Thị W tại thời điểm giám định là 05%.

- Tại Bản kết luận giám định giám định bổ sung tổn thương trên cơ thể người số 142/KLTTCT-TTPY ngày 07/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Chấn thương sọ não, sau điều trị: khuyết xương sọ teo não, ổ dịch hóa nhu mô não, gây di chứng tổn thương chức năng thần kinh sống kiểu thực vật; Vết rạch da nhỏ vùng cổ trước; Chấn thương ngực kín; Chấn thương cột sống: xẹp thân đốt sống L2; Sây sát da hạn sườn trái, điều trị không để lại dấu vết thương tích; Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Đỗ Thị W tại thời điểm giám định là 99%.

* Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lê Tuấn A và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bà Đỗ Thị W số tiền 350.000.000đ. Các bên đã thống nhất giải quyết xong về trách nhiệm dân sự và không có thắc mắc, yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 113/CT-VKS - DT ngày 03/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã D đã truy tố Lê Tuấn A về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết; trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người đại diện của bị hại giữ nguyên quan điểm xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, vì vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/12/2022 tại ngã tư giao nhau giữa đường YL và đường TH thuộc tổ dân phố H, phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam, Lê Tuấn A có

giấy phép lái xe ô tô hạng D điều khiển xe ô tô BKS 29B - 500.24 trên đường TH theo hướng đường TH - QL38, đi không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức đã đâm vào xe máy điện BKS 90MĐ1 - 230.00 do bà Đỗ Thị W điều khiển trên đường YL đi hướng Chợ Đ - UBND phường Đ tới (hướng từ bên trái tới theo chiều đi của Tuấn A). Hậu quả: Bà W bị tổn hại 99% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của Lê Tuấn A đã vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ và Điểm 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 01 người bị thương tổn hại 99% sức khỏe, đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi đi qua ngã tư không có vòng xuyên mà không nhường đường cho phương tiện đến từ bên phải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Từ nhận định trên, nhận thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng vì thế không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình, xã hội tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường cho người bị hại, nay đại diện của bị hại không yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Lê Tuấn A cần trả lại cho bị cáo. Đối với các vật chứng khác cơ quan điều tra đã xử lý là đúng.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Lê Tuấn A 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Tuấn A cho UBND phường Đ, thị xã D, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng, tài liệu thu giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Lê Tuấn A 01 giấy phép lái xe ô tô hạng D mang tên Lê Tuấn A.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Tuấn A phải chịu 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- Chi cục THADS thị xã D;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo; đương sự*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Ngọc Thuận